



TỔNG CÔNG TY
PHÂN BÓN VÀ HÓA CHẤT DẦU KHÍ-CTCP
CÔNG TY CỔ PHẦN PHÂN BÓN
VÀ HÓA CHẤT DẦU KHÍ ĐÔNG NAM BỘ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số 33/ĐNB - HĐQT
V/v: Công bố thông tin
Thư mời và Tài liệu ĐHĐCĐ thường niên 2022.

TP. Hồ Chí Minh, ngày 17 tháng 05 năm 2022.

Kính gửi:

- Ủy ban chứng khoán Nhà nước;
- Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội

I. Tổ chức công bố thông tin:

1. Tên tổ chức: Công ty cổ phần Phân bón và Hóa chất Dầu khí Đông Nam Bộ
2. Mã chứng khoán: PSE
3. Trụ sở chính: Số 27 Đinh Bộ Lĩnh, Phường 24, Quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh.
4. Điện thoại: 028.35 111 999 Fax: 028.35 111 666
5. Người thực hiện công bố thông tin:
Ông Trịnh Văn Chương – Phó Giám đốc Công ty.

II. Nội dung thông tin công bố:

- Công ty cổ phần Phân bón và Hóa chất Dầu khí Đông Nam Bộ công bố thông tin về Thông báo mời họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 và tài liệu phiên họp;
- Địa chỉ website đăng tải công bố thông tin: <http://pse.vn/>

Chúng tôi cam kết thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung đã công bố.
Trân trọng!

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, GD, BKS (để b/c);
- Ban biên tập website (để đăng tin);
- Lưu VT, TCHC, HM.03.

**NGƯỜI CÔNG BỐ THÔNG TIN
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Trịnh Văn Chương



**CÔNG TY CỔ PHẦN PHÂN BÓN
VÀ HÓA CHẤT DẦU KHÍ ĐÔNG NAM BỘ
THƯ MỜI**

Tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022

Kính gửi: Quý cổ đông Công ty cổ phần Phân bón và Hóa chất Dầu khí Đông Nam Bộ.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Phân bón và Hóa chất Dầu khí Đông Nam Bộ trân trọng kính mời toàn thể Quý cổ đông tới tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022:

- ✓ **Thời gian:** Bắt đầu lúc 14 giờ 00, ngày 10 tháng 06 năm 2022.
- ✓ **Địa điểm:** Hội trường lầu 7, Tòa nhà PVFCCo, Số 27 Đinh Bộ Lĩnh, Phường 24, Quận Bình Thạnh, TP. Hồ Chí Minh.
- ✓ **Chương trình nghị sự và Giấy ủy quyền tham dự Đại hội:** Quý cổ đông vui lòng tham khảo tại website Công ty: www.pse.vn
- ✓ **Tài liệu Đại hội:** Đã được đăng tải trên website Công ty từ ngày 17/05/2022.
- ✓ **Điều kiện tham dự Đại hội:** Tất cả các cổ đông sở hữu cổ phiếu của PVFCCo SE theo danh sách cổ đông chốt ngày 09/05/2022 hoặc người được ủy quyền tham dự hợp lệ.
- ✓ **Đăng ký và xác nhận tham dự Đại hội:** Đề công tác chuẩn bị được chu đáo, kính đề nghị Quý cổ đông xác nhận tham dự Đại hội (theo Phiếu đăng ký đính kèm) và gửi về địa chỉ: Lầu 9, Số 27 Đinh Bộ Lĩnh, Phường 24, Quận Bình Thạnh, TP. Hồ Chí Minh hoặc số Fax: 028. 35111666 trước 12h00, ngày 06/06/2022.

Ghi chú:

- Quý cổ đông vui lòng mang theo Thư mời và Giấy CMND/thẻ căn cước (hoặc hộ chiếu) để đối chiếu. Trường hợp ủy quyền cho người khác tham dự, người được ủy quyền cần mang thêm bản gốc Giấy ủy quyền (theo mẫu đính kèm).
- - Để đảm bảo an toàn phòng chống dịch Covid – 19, kính đề nghị quý cổ đông mang khẩu trang trong suốt quá trình tham dự Đại hội.

Rất hân hạnh được đón tiếp!

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Phạm Hùng

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**GIẤY ỦY QUYỀN THAM DỰ VÀ BIỂU QUYẾT
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2022**

Kính gửi: Công ty cổ phần Phân bón và Hóa chất Dầu khí Đông Nam Bộ



1. Thông tin bên ủy quyền:

Họ tên cổ đông/tổ chức	Số CMND/Hộ chiếu/Giấy ĐKKD	Số cổ phần sở hữu

2. Thông tin bên được ủy quyền:

STT	Họ tên người được ủy quyền	Số CMND/Hộ chiếu	Số cổ phần được ủy quyền	Ký tên xác nhận của người được ủy quyền
1				
2				
....				

Hoặc ủy quyền cho thành viên Hội đồng quản trị.

STT	Họ tên người được ủy quyền	Chức vụ	Số cổ phần được ủy quyền	Ghi chú
1	Phạm Hùng	Chủ tịch HĐQT		
2	Lê Đức Thuận	TV HĐQT		
3	Nguyễn Quang Tuấn	TV HĐQT		

Lưu ý:

- Người nhận ủy quyền thay mặt cổ đông tham dự Đại hội và biểu quyết đúng bằng số phiếu mà cổ đông ủy quyền biểu quyết theo bảng trên.
- Trong trường hợp không có người đại diện ủy quyền tham dự Đại hội, Quý cổ đông có thể ủy quyền cho một trong số các Thành viên HĐQT Công ty.
- Giấy ủy quyền này chỉ có hiệu lực trong thời gian diễn ra phiên họp ĐHĐCĐ thường niên 2022. Người được ủy quyền tham dự Đại hội không được ủy quyền cho người thứ ba.
- Người được ủy quyền khi tham dự Đại hội cần mang theo CMND và giấy ủy quyền bản gốc để Ban thẩm tra tư cách cổ đông đối chiếu và xác nhận.

Người ủy quyền

(Ký và ghi rõ họ tên; đóng dấu nếu là tổ chức)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ THAM DỰ



**Kính gửi: Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông
Công ty cổ phần Phân bón và Hóa chất Dầu khí Đông Nam Bộ**

Tên cổ đông:

CMND/Hộ chiếu/Giấy ĐKKD số:..... cấp ngày:..... tại:

Địa chỉ :

Điện thoại:.....

Số cổ phần sở hữu:

Xác nhận tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022 của Công ty cổ phần Phân bón và Hóa chất Dầu khí Đông Nam Bộ tổ chức ngày 10/06/2022.

Trân trọng.

....., ngày tháng năm 2022

Người đăng ký



CÔNG TY CỔ PHẦN
PHÂN BÓN VÀ HÓA CHẤT ĐU KHÍ ĐÔNG NAM BỘ

TÀI LIỆU
THỰC HIỆN CÔNG
PHIÊN HỢP THỰC NGHIỆM 2022

TP. Hồ Chí Minh, ngày 10 tháng 06 năm 2022

TÀI LIỆU
PHIÊN HỌP LẦN ĐẦU TIÊN CÔNG THƯỜNG NIÊN
NĂM 2022

TT	NỘI DUNG
1.	Chương trình nghị sự
2.	Quy chế làm việc
3.	Báo cáo của Giám đốc về hoạt động năm 2021 và các chỉ tiêu kế hoạch năm 2022
4.	Trình thông qua dự án kế hoạch kinh doanh 2021
5.	Trình thông qua bổ sung ngành nghề kinh doanh của Công ty
6.	Báo cáo về hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2021 và kế hoạch hoạt động năm 2022
7.	Báo cáo hoạt động Ban Kiểm soát năm 2021, kế hoạch hoạt động năm 2022 và xu hướng nhân viên kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022.
8.	Báo cáo tài chính năm 2021, phương án phân phối lợi nhuận năm 2022 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2022
9.	Báo cáo tình hình, thù lao và các lợi ích khác năm 2021 của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, trình dự toán cho năm 2022

TP. Hồ Chí Minh, ngày 10 tháng 06 năm 2022

**CHƯƠNG TRÌNH NGHỊ S
LẦN I CÔNG PHIÊN HỢP THƯỜNG NIÊN 2022**

Thời gian	Nội dung	Thời lượng
14h00 - 14h30	- Ổn định nội dung và Quý công đồng; - Kiểm tra tài cách công.	30 phút
14h30 - 14h45	- Chào công - Tuyên bố lý do, giới thiệu nội dung, thành phần tham dự, quy chế làm việc của hội nghị. - Báo cáo thẩm tra tài cách công, tuyên bố tính hợp pháp, hợp lệ của hội nghị. - Giới thiệu toàn thể thành, Thành viên hội nghị.	15 phút
14h45 - 14h50	- Thông qua Chương trình nghị sự, - Thông qua Danh sách thành viên đại biểu.	5 phút
14h50 - 15h00	- Báo cáo của Ban Giám đốc về hoạt động kinh doanh năm 2021 và Kế hoạch năm 2022. - Trình thông qua dự án kế hoạch KD năm 2021; - Trình thông qua bổ sung ngành nghề kinh doanh của Công ty.	10 phút
15h00 - 15h10	- Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị.	10 phút
15h10 - 15h20	- Báo cáo hoạt động của BKS năm 2021, kế hoạch hoạt động 2022 và xu hướng tài chính và kế toán năm 2022.	10 phút
15h20 - 15h30	- Báo cáo tài chính năm 2021 – Phân bổ án phân phối lợi nhuận năm 2021 và Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2022. - Báo cáo thù lao, lương, thưởng năm 2021 của HĐQT và BKS, Kế hoạch thù lao, lương, thưởng năm 2022 của HĐQT và BKS.	10 phút
15h30 - 15h35	- Hướng dẫn cách thức kiểm phiếu, cách thức biểu quyết	5 phút
15h35 - 15h50	- Nghỉ giải lao	15 phút
15h50 – 16h10	- Thảo luận và giới thiệu các ý kiến của công đồng.	20 phút
16h10 – 16h20	- Hoàn tất biểu phiếu.	10 phút
16h20 – 16h30	- Phát biểu của khách mời	10 phút
16h35 – 16h40	- Ban kiểm phiếu báo cáo kết quả kiểm phiếu.	5 phút
16h40 – 16h50	- Thông qua Nghị quyết hội nghị.	10 phút

Th i gian	N i dung	Th i l ng
16h50 – 17h00	- B m c i h i.	10 phút

QUY CHẾ LÀM VIỆC TỔNG HÀNH SÁNG CÔNG

I. Mục tiêu:

- Đảm bảo nguyên tắc công khai, công bằng, dân chủ và tuân thủ các quy định của Pháp luật, nội quy Công ty;
- Tạo niềm tin cho công tác tổ chức, tiến hành hiệu quả công thành công.

II. Nguyên tắc tham gia hiệu quả công:

- Công có thể quy định cho đi đến của mình tham gia vào các vấn đề của Công ty trong phạm vi quy định của mình. Nguyên tắc quy định không nhất thiết phải là công của Công ty. Nguyên tắc quy định các chính sách quy định trong phạm vi quy định phù hợp với quy định của pháp luật và quy chế này. Nguyên tắc quy định không quy định lợi ích cho người khác.
- Việc đi đến và quy định, thay đổi đi đến và nguyên tắc quy định phải thực hiện bằng văn bản theo đúng quy định.

III. Trách nhiệm hiệu quả:

- Tất cả các công nhân tham gia hiệu quả nhân lực, xuất trình giấy tờ tùy thân, giấy phép và các giấy tờ khác liên quan để xác minh theo cách tiếp nhận.
- Đảm bảo an toàn phòng chống dịch Covid-19, Ban tổ chức hiệu quả kính mong Quý công nhân mang khẩu trang trong suốt thời gian tham gia hiệu quả.
- Không hút thuốc lá trong phòng hiệu quả.
- Không nói chuyện riêng, không sử dụng điện thoại di động trong lúc đi đến hiệu quả. Tất cả các máy điện thoại di động phải tắt chuông.

IV. Biện pháp thông qua các vấn đề hiệu quả:

1. Nguyên tắc: Tất cả các vấn đề trong quá trình nghiên cứu hiệu quả (trừ các vấn đề thông qua bảng hình thức báo phiếu kín) đều được thông qua bằng cách lý luận kín biếu quy định công khai của tất cả công nhân. Khi tham gia hiệu quả của phòng ban hiệu quả quy định, trong đó ghi số phòng ban quy định biếu quy định (số và quy định) của công nhân và có đóng dấu của Công ty. Phiếu biếu quy định (các nội dung thông qua bảng hình thức báo phiếu kín) có mã vạch để ghi nhận khi báo phiếu bằng công nghệ thông tin.

Công nhân dự họp muộn có quy định ký ngay và sau đó có quy định tham gia và biểu quyết các nội dung tiếp theo tiếp theo. Chúng ta không có trách nhiệm đối với việc này cho công nhân muộn ký và hiện lực của các biểu quyết đã tiến hành trước khi công nhân muộn tham dự không bình thường.

2. Cách biểu quyết: Công biểu quyết (*tán thành, không tán thành, không có ý kiến*) tiếp theo và bằng cách ánh đèn vào ô tiếp theo trong Phiếu biểu quyết, sau đó chuyển lại Phiếu biểu quyết cho Ban tổ chức. Việc này nhằm công nhân phiếu biểu quyết không tiến hành biểu quyết, số phần do công nhân đi n/s h u/ c y quy định số tính là biểu quyết “Không ý kiến”.

3. Thời điểm biểu quyết: Ngay sau khi kết thúc phần thảo luận, các công nhân chuyển Phiếu biểu quyết về cho Ban tổ chức. Trong quá trình họp, các công nhân có thể biểu quyết trước các nội dung và chuyển Phiếu biểu quyết cho Ban tổ chức.

4. Nhiệm vụ:

Ban nhiệm vụ gồm 3 thành viên do đoàn tổ chức xuất và cử hiện nay công nhân thông qua. Ban nhiệm vụ tiến hành công việc thu phiếu, nhiệm vụ và hỗ trợ giúp các thành viên.

Trong trường hợp cần thiết, đoàn tổ chức sẽ mời đi n quý về công nhân dự họp tham gia giám sát quá trình thu phiếu và nhiệm vụ biểu quyết về Ban nhiệm vụ.

V. Phát biểu ý kiến, thảo luận nội dung và giải đáp các thắc mắc tiếp theo:

1. Nguyên tắc: Công nhân tham dự hiện nay khi muộn phát biểu ý kiến thảo luận phải ký nội dung phát biểu và số số quy định của đoàn Tổ chức.

2. Cách thức phát biểu:

Công nhân phát biểu ngắn gọn và tập trung vào đúng nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với nội dung chương trình nghị sự của hiện nay đã thông qua. Đoàn Tổ chức sẽ sắp xếp cho công nhân phát biểu theo thứ tự ký, tiếp theo giải đáp các thắc mắc của công nhân.

VI. Trách nhiệm của Đoàn Tổ chức:

1. Việc này khi hiện nay theo đúng chương trình nghị sự, các thành viên quy định của hiện nay thông qua. Đoàn Tổ chức làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ và quy định theo các quy định.

2. Hiện nay đối với hiện nay thảo luận, lý do ý kiến biểu quyết các vấn đề nằm trong nội dung chương trình nghị sự của hiện nay và các vấn đề có liên quan trong suốt quá trình hiện nay.

3. Giải quyết các vấn đề nảy sinh trong suốt quá trình hiện nay.

VII. Trách nhiệm của Thành viên:

1. Ghi chép y , trung th c toàn b n i dung di n bi n i h i và nh ng v n ã c các c ông thông qua ho c còn l u ý c a i h i.
2. T p h p v n b n ý ki n c a c ông.
3. So n th o Biên b n h p i h i và các Ngh quy t v các v n ã c thông qua t i i h i ng c ông.

VIII. Trách nhi m c a T ki m phi u.

1. Ph bi n th l và nguyên t c bi u quy t.
2. Phát và thu phi u bi u quy t, ti n hành ki m phi u; l p, xác nh k t qu bi u quy t c a c ông v các v n thông qua t i i h i.
3. Xem xét và báo cáo v i i h i quy t nh nh ng tr ng h p vi ph m th l b u c ho c n khi u n i v b u c .
4. Thông báo k t qu bi u quy t và b u c cho T th ký.

**TM. I H I NG C ÔNG
CH T CH H QT**

TP. HCM, ngày tháng năm 2022

**BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC CÔNG TY
T I H C 2022**

PHẦN I: TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ, KẾT QUẢ CHỌN M 2021

I. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch chủ yếu

1. Thu nhập

- M Phú M v n là th ng hi u có uy tín hàng u c ông o bà con nông dân tin dùng. Th ph n Urê Phú M trong khu v c chi m u th và v th đ n đ t th tr ng.
- Chính sách bán hàng ngày càng c i thi n tích c c h n so v i các n m tr c. Công tác ch m sóc khách hàng và các ch ng trình h i th o, h tr bán hàng ã i vào chi u sâu, t ng b c h tr ch m sóc n các c a hàng c p 2.
- Ngu n cung phân bón trên th gi i thi u h t do i đ ch Covid -19 làm t gây các chu i cung ng nguyên v t li u cho các nhà máy s n xu t phân bón c ng nh v n chuy n phân bón xu t kh u, nhi u nhà máy s n xu t phân bón trên th gi i ph i ng ng ho c h n ch s n xu t. Ngu n phân bón nh p kh u vào Vi t Nam h n ch , giá r t cao t o thu n l i cho vi c bán hàng c a Công ty nh t là i v i m t hàng NPK Phú M .
- Giá các lo i phân n (Ure, DAP, Kali) liên t c t ng cao, ngu n cung Ure nhi u th i i m t hàng do các nhà máy l n b o đ ng, đ ng máy... c ng t o thu n l i cho Công ty/h th ng ra hàng NPK, ng i dân h ng t i dùng NPK có giá h p lý và hi u qu h n.
- Th i ti t n m 2021 t ng i thu n l i cho s n xu t nông nghi p, mùa m a n s m h n so n m tr c nên nhu c u phân bón ch m sóc cây tr ng cao h n, vi c ra hàng c a các NPP, C2 thu n l i h n.
- H th ng kho bãi áp ng c yêu c u kinh doanh c a Công ty.
- H th ng phân ph i bao ph toàn b a bàn ho t ng c a Công ty.
- Công ty luôn nh n c s quan tâm, h tr k p th i có hi u qu và s ch o sát sao c a Lãnh o T ng Công ty cùng các Ban chuyên môn. Ban lãnh o c ng nh toàn th CBNV Công ty luôn oàn k t, c g ng và n l c hoàn thành nhi m v .

2. Khó khăn

- i đ ch Covid-19 ã làm gián o n các chu i cung ng, t s n xu t, thu mua, v n chuy n, ch bi n, b o qu n n tiêu th trên toàn c u. Tr c ti p nh h ng không nh n s n xu t nông nghi p và giá nông s n trên toàn c u.

Trong năm, do ảnh hưởng của dịch covid-19 diễn biến phức tạp có chi phí hàng lan rộng nên tạm thời giảm nhu cầu, thành phố áp dụng lệnh phong tỏa làm việc bất chấp thời tiết/không, vận chuyển hàng hóa liên tục gặp rất nhiều khó khăn, ảnh hưởng đến xuất khẩu nông sản, cung và cầu giảm giá nông sản thấp, người dân thiếu nguồn vốn tái đầu tư phân bón canh tác.

- Việc vận chuyển phân bón tạm thời giảm bán sách tay/gián đoạn, nhu cầu lý tưởng nhập hàng hóa nhập số lượng nhỏ làm ảnh hưởng công tác bán hàng của Công ty.
- Công nhân ảnh hưởng vì các C2/C3 tăng cao kéo theo công nhân toàn hệ thống tăng giá, gây khó khăn trong công tác thu hồi công nhân.
- Thứ giá phân bón năm 2021 giá phân bón tăng cao, diễn biến phức tạp/không lường được công tác định giá, chu chuyển hàng gặp nhiều khó khăn.
- Do dịch bệnh Covid nên việc tiếp xúc trực tiếp với khách hàng có phần hạn chế, các chương trình hỗ trợ bán hàng, chăm sóc khách hàng bị đình trệ/khó khăn trong triển khai thực hiện.
- Thứ giá bán hàng bị các loại phân bón giảm/kém chất lượng sản xuất bị công nghệ thô sơ (cục xng), bán giá thấp, chi tiêu cao, cạnh tranh không lành mạnh.

3. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch

3.1 Chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh năm 2021

Căn cứ vào Nghị quyết số 02/NQ- NB ngày 11/01/2021 của HĐQT Công ty về việc chấp thuận kế hoạch kinh doanh năm 2021 của Công ty; Căn cứ tình hình kinh doanh phân bón thực tế 10 tháng đầu năm 2021, dự kiến sản lượng tiêu thụ và giá bán phân bón 2 tháng cuối năm 2021, Ban chỉ đạo hành Công ty đã kiến nghị HĐQT xem xét chấp thuận cho Công ty điều chỉnh kế hoạch kinh doanh 2021 nhằm bảo vệ quyền lợi của người lao động và các cổ đông. Ngày 07/12/2021, HĐQT Tổng Công ty đã ra Nghị quyết số 374/NQ-HQT v/v phê duyệt điều chỉnh kế hoạch kinh doanh năm 2021 của Công ty như sau:

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị	KH năm 2021	TH năm 2021	KH 2021 xuất nhập khẩu	Chênh lệch (+/-) số vốn KH ban đầu	Ghi chú
A	B	C	1	2	3	4=3-1	5
I	Sản lượng tiêu thụ		294.000	308.000	308.000	14.000	
1	m Phú M	Tấn	200.000	190.000	190.000	(10.000)	
2	NPK Phú M	Tấn	42.000	46.054	46.054	4.054	
3	Các sản phẩm tập trung Ure	Tấn	3.000	1.490	1.490	(1.510)	
4	Phân bón thương hiệu Phú M	Tấn	49.000	50.221	50.221	1.221	
5	Phân bón thương mại	Tấn	-	20.234	20.234	20.234	
II	Tổng Doanh thu	Tổng	2.019,94	3.080,74	3.080,74	1.060,80	

Stt	Ch tiêu	vt	KH n m 2021	TH n m 2021	KH 2021 xu t i u ch nh	Chênh l ch (+/-) so v i KH ban u	Ghi chú
A	B	C	1	2	3	4=3-1	5
III	T ng chi phí	T ng	2.009,92	3.035,57	3.035,57	1.025,65	
	Trong ó:						
	- Chi phí bán hàng	T ng	34,37	33,61	33,61	(0,75)	
	- Chi phí qu n lý	T ng	21,01	19,88	19,88	(1,13)	
IV	L i nhu n tr c thu	T ng	10,02	45,17	45,17	35,15	
V	L i nhu n sau thu	T ng	8,01	36,13	36,13	28,12	
VI	Các ch tiêu khác						
1	Thu và các kho n phí n p NSNN	T ng	3,64	11,21	11,21	7,57	
2	Trích qu KTPL (20% LNST)	T ng	1,60	7,23	7,23	5,62	(*)
3	T l chia c t c	%	6		20	14	
4	K ho ch ào t o						
	- Th c hi n ào t o	L t ng i	129	50	50	(79)	
	- Chi phí th c hi n ào t o	T ng	0,25	0,10	0,10	(0,15)	

Ghi chú:

- (*) Quy t toán qu khen th ng phúc l i th c hi n n m 2021: t ng Qu KTPL n m 2021 t i a không v t quá 06 tháng l ng bình quân n m.

Các n i dung khác c a K ho ch kinh doanh n m 2021 gi nguyên theo Ngh quy t s 02/NQ- NB ngày 11/01/2021 c a H QT Công ty v i v i c ch p thu n k ho ch kinh doanh n m 2021 c a Công ty.

3.2 K t qu th c hi n

TT	Ch tiêu	n v tính	Th c hi n n m 2020	N m 2021		T l so sánh (%)
				KH i u ch nh	Th c hi n	
A	B	C	1	2	3	4=3/2
I	T ng s n l ng tiêu th	T n	280,366	308,000	308,530	100%
1	Phân bón mua c a công ty m	T n	239,293	237,545	237,190	100%
	Ure Phú M	"	211,138	190,000	190,247	100%
	NPK Phú M	"	28,155	46,054	46,131	100%
	m Kebo Phú M	"		1,490	812	54%
2	Phân bón t doanh	T n	41,073	70,456	71,340	101%
2.1	Phân bón th ng hi u PM	"	33,403	50,221	51,012	102%
	- NPK	"	3,748	-	-	-
	- DAP	"	2,250	1,144	1,144	100%

TT	Ch tiêu	n v tính	Th c hi n n m 2020	N m 2021		T l so sánh (%)
				KH i u ch nh	Th c hi n	
A	B	C	1	2	3	4=3/2
	- Kali	"	27,372	40,064	41,887	105%
	- PB h u c Phú M	"	34	-		-
	- SA	"	-	9,014	7,981	89%
2.2	Các lo i phân bón khác	"	7,670	20,234	20,327	100%
II	T ng doanh thu	T ng	1,842.61	3,080.73	3,113.17	101%
1	Phân bón mua c a công ty m		1,537.39	2,416.01	2,423.25	100%
	Ure Phú M	"	1,297.16	1,947.76	1,969.07	101%
	NPK Phú M		240.23	450.78	446.74	99%
	m Kebo Phú M			17.46	7.44	43%
2	Phân bón t doanh	"	277.51	651.26	665.66	102%
2.1	Phân bón th ng hi u PM	"	238.96	395.08	415.97	105%
	- NPK		38.84	0.00	0.00	-
	- DAP		23.59	12.03	12.03	100%
	- Kali		176.28	324.41	351.57	108%
	- PB h u c Phú M		0.26	0.00		-
	- SA		0.00	58.64	52.38	89%
2.2	Các lo i phân bón khác	"	38.55	256.18	249.69	97%
4	Ho t ng tài chính	"	0.36	0.29	0.30	102%
5	D ch v khác	"	27.35	13.17	23.95	182%
III	T ng chi phí	T ng	1,828.26	3,035.56	3,042.90	100%
1	Giá v n	"	1,780.37	2,982.07	2,982.85	100%
2	Chi phí qu n lý	"	19.47	19.88	20.53	103%
3	Chi phí bán hàng	"	27.16	33.61	39.51	118%
4	Chi phí tài chính	"	1.26	0.00	0.00	-
IV	L i nhu n tr c thu	T ng	14.35	45.17	70.27	156%
V	L i nhu n sau thu	T ng	11.26	36.14	55.97	155%
VI	T ng tài s n		250.71	260.00	324.27	125%
	Tài s n ng n h n		228.46	230.00	303.61	132%
	Tài s n dài h n		22.25	30.00	22.76	69%
VII	V n ch s h u		154.92	150.85	189.52	126%
VIII	V n i u l		125.00	125.00	125.00	100%
	Trong ó: T l góp c a TCT		0.75	0.75	0.75	100%
IX	T su t l i nhu n		-	-	-	-
	L i nhu n sau thu /V L		9.0%	6.4%	44.8%	699%
	L i nhu n sau thu /VCSH		7.3%	5.3%	29.5%	555%
X	Thu và các kho n	T	5.29	11.21	16.61	148%

TT	Ch tiêu	n v tính	Th c hi n n m 2020	N m 2021		T l so sánh (%)
				KH i u ch nh	Th c hi n	
A	B	C	1	2	3	4=3/2
	ph i n p NSNN	ng				
XI	Ch tiêu u t	T ng	1.92	5.85	2.21	38%
XII	Ti t ki m ch ng lãng phí	T ng	1.06	0.70	1.12	160%

D i s h tr , ch o sát sao c a TCT và H QT Công ty, Ban Lãnh o Công ty cùng toàn th CBNV ã oàn k t, n l c hoàn thành và hoàn thành v t m c t t c các ch tiêu chính c a K ho ch kinh doanh n m 2021 c TCT giao, c th nh sau:

- T ng s n l ng: 308.530 t n/308.000 t n, t 100% k ho ch, b ng 110% cùng k n m 2020. Trong ó:
 - o Urê Phú M tiêu th 190.247 t n/190.000 t n, t 100% k ho ch;
 - o NPK Phú M tiêu th 46.131 t n/46.054 t n, t 100% k ho ch;
 - o m Kebo Phú M tiêu th 812 t n/1.490 t n, t 54% k ho ch. Nguyên nhân: Do thi u ngu n cung;
 - o Phân bón th ng hi u Phú M tiêu th 51.012 t n/50.221 t n, v t 2% k ho ch;
 - o Phân bón t doanh 20.327 t n/20.234 t n, t 100% k ho ch.
- T ng doanh thu (Doanh thu n v bán hàng và cung c p d ch v + Doanh thu ho t ng tài chính + Thu nh p khác): 3.113 t /3.081 t ng, v t 1% k ho ch, b ng 169% n m 2020. Trong ó:
 - o Ure Phú M là 1.969 t /1.948 t ng, v t 1% k ho ch;
 - o NPK Phú M là 447 t /451 t ng, t 99% k ho ch;
 - o m Kebo Phú M là 7 t /17 t , t 43% k ho ch;
 - o Phân bón th ng hi u Phú M là 416 t /395 t ng, v t 5% k ho ch;
 - o Phân bón t doanh là 250 t /256 t , t 97% k ho ch;
 - o Ho t ng tài chính là 0,30 t /0,29 t ng, v t 2% k ho ch;
 - o Các ho t ng khác là 24 t /13 t ng, v t 82% k ho ch.
- L i nhu n tr c thu : 70,27 t ng/45,17 t ng, v t 56% k ho ch.
- N p ngân sách nhà n c: 16,61 t ng/11,21 t ng, v t 48% k ho ch.
- T su t l i nhu n sau thu trên v n i u l là 44,8%, trên v n ch s h u là 29,5%.
- K t qu công tác mua s m: Th c hi n là 2,21 t ng, t 38% k ho ch n m.

II. ánh giá k t qu t c n m 2021

❖ *Ho t ng kinh doanh*

- Công ty đã bám sát diễn biến của dịch Covid 19, đưa ra những biện pháp phòng chống dịch, tổ chức hoạt động kinh doanh hợp lý và đảm bảo an toàn cho CBNV/khách hàng và hoàn thành mục tiêu kế hoạch của Công ty.
- Tranh thủ các ưu kiện thu nhập, Ban lãnh đạo Công ty đã đưa ra những biện pháp và tập trung nguồn lực thúc đẩy tiêu thụ sản phẩm theo kế hoạch, ưu tiên hàng và ứng dụng khu vực, tránh hiện tượng bán hàng chênh lệch, chênh lệch giá lẫn nhau, nhằm nâng cao hiệu quả kinh doanh của Công ty và khách hàng.
- Công ty cũng tận dụng cơ hội khi nguồn hàng trong nước hạn chế đã triển khai những biện pháp nhằm chi mô hình thị trường NPK Phú Mỹ, tập trung những nguồn lực, nhân sự có kinh nghiệm trong công tác bán hàng, chăm sóc khách hàng, thực hiện chính sách bán hàng linh hoạt nhằm đem lại lợi ích hàng tiêu thụ. Kết quả đạt được vượt ngoài sự kỳ vọng của Công ty, sản phẩm tiêu thụ thị trường NPK Phú Mỹ năm 2021 đã vượt 64% so với năm 2020.
- Giao bán hàng theo quy định khu vực và các thị trường chuyên dùng, giá cao tăng hiệu quả kinh doanh cho người lý; và các thị trường phổ thông thì bán lại trả những chính sách giá, chiết khấu theo sản phẩm và Công ty cũng cũng giám sát chặt chẽ lưu lượng hàng tồn kho vì các bán chênh lệch.

❖ **Công tác tiếp thị, truyền thông và hỗ trợ, hỗ trợ khách hàng**

- Khi ưu kiện cho phép, Công ty đã tăng cường các hình thức bán hàng trực tiếp, tận dụng trực tiếp với khách hàng, quảng cáo trên các đài phát thanh truyền hình, truyền thanh địa phương...
- Do dịch bệnh nên Công ty không triển khai các chương trình giảm giá khách hàng. Tuy nhiên, Công ty đã kịp triển khai 31 cuộc bán hàng trực tiếp tại tỉnh Nai và Bình Phước trực tiếp khi dịch Covid-2 bùng phát mạnh. Đồng thời, tăng cường vận chuyển quà tặng làm chương trình bán hàng trực tiếp, mua hàng tặng quà.
- Đa dạng các kênh thông tin, nội dung quảng cáo giới thiệu nhà máy, công nghệ sản xuất NPK Phú Mỹ tới người sử dụng/bà con nông dân (trên phương tiện giao thông, pano nội công cộng, kho/công, phương tiện phát thanh truyền hình, các chuyên gia chuyên môn nông nghiệp, trung tâm khuyến nông, báo vệ sinh...).
 - Tăng cường lực lượng và nâng cao chất lượng đội ngũ CBTT.

❖ **Công tác tiếp quản quản lý, vận hành và khai thác tòa nhà 27 tầng B L nh**

- Tổ chức các khóa đào tạo bổ sung nhằm hoàn thiện kiến thức cho CBNV tiếp quản quản lý, vận hành tòa nhà khi có ưu kiện.
- Tiếp tục xúc tiến tìm thêm bãi đỗ xe miễn phí cho gia đình khi tòa nhà được cho thuê 100% công suất (đã ký hợp đồng thuê mặt bằng có thể giữ khoảng 200 xe máy).
- Ưu tiên sửa chữa, nâng cấp các hạng mục đã xuống cấp sau khi nghiệm thu đảm bảo an toàn cho vận hành và khai thác tòa nhà.

❖ **Công tác Tổ chức – hành chính, kế hoạch và tài chính**

- Công ty tiếp tục rà soát hệ thống các quy chế, quy định có phạm vi, sai sót cho phù hợp với điều kiện, Luật Doanh nghiệp mới và tình hình thực tế tại Công ty.
- Phối hợp chặt chẽ với Tổng Công ty trong việc xây dựng, triển khai Chiến lược phát triển của Công ty năm 2025 và hình thức phát triển năm 2035.
- Tiếp tục rà soát lịch sử, chức năng, nhiệm vụ của các Phòng/ đơn vị nhằm đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong năm 2021.
- Trong năm, Công ty cũng đã chú trọng bồi dưỡng các kiến thức, kỹ năng chuyên môn nghiệp vụ cho cán bộ quản lý và ào tạo thông xuyên cho CB.NV chuyên môn góp phần nâng cao năng lực công tác, thay đổi phong cách làm việc theo hướng tích cực. Tuy nhiên, do ảnh hưởng của dịch Covid-19 nên Công ty đã phải hoãn/hủy bỏ các khóa ào tạo tập trung ông nên thay thế bằng hình thức tự cá nhân tìm hiểu, tự bồi dưỡng kiến thức chuyên môn cho bản thân mình. Kết quả ào tạo, bồi dưỡng CB.NV tính năm 2021 như sau:
 - o Số lượng ào tạo: 351 tăng 70% so với kỳ trước;
 - o Tổng kinh phí ào tạo: 15 triệu tăng 15% so với kỳ trước.
- Công tác tuyển dụng, rà soát, sắp xếp, bố trí luân chuyển cán bộ coi trọng theo hướng nâng cao năng suất lao động. Ưu tiên sử dụng nguồn nhân lực nội bộ, chi mô tả vị trí tuyển dụng mới trên cơ sở sắp xếp, bố trí nhân sự hợp lý.
- Tiếp tục duy trì hệ thống QLCL (ISO) và nghiên cứu đưa ra các giải pháp công tác này phù hợp vào thực tiễn, tuân thủ các quy trình/quy chế đã ban hành, triển khai đánh giá tái cơ cấu công nghệ.
- Triển khai thực hiện kế hoạch kinh doanh năm 2021. Giao kế hoạch 2021 từng Phòng chức năng với các chỉ tiêu, nhiệm vụ và giải pháp thực hiện cụ thể.
- Bám sát, ôn tập và thực hiện kế hoạch tháng/quý theo kế hoạch đề ra cho các phòng chức năng.

❖ **Công tác lao động, tiền lương và chính sách**

- Công ty đã xây dựng và ban hành NQL, T L TT, Quy chế thi thố nhân k, Quy chế H i ngh NL theo quy định phù hợp với Bộ luật Lao động, tình hình SXKD thực tế và đã ký với Sở Lao động – Thương binh và Xã hội Thành phố Hồ Chí Minh theo quy định.
- Công ty đã thực hiện đầy đủ các qui định hiện hành của Bộ Luật lao động và Tổng Công ty về các chế độ chính sách cho người lao động. Đóng và kê khai BHXH, BHYT, BHTN cho người lao động. Trích lương, thực theo quy định của Công ty ứng thực hiện;
- Đã áp dụng cách thức chi trả lương tháng g n v i hi u qu h o t ng SXKD của Công ty hàng tháng.
- Công ty đã thực hiện đầy đủ các chế độ chính sách về Người lao động theo Hợp đồng lao động, Thỏa ước lao động tập thể.

❖ **Kết quả triển khai công tác tái cơ cấu doanh nghiệp theo NQ/Q của TCT**

- Chi b Công ty ph i h p cùng Ban i u hành: Xây d ng và ban hành các ngh quy t v quy ho ch, b nh i m, i u ng, luân chuy n cán b áp ng yêu c u phát tri n c a Công ty; Ch o rà soát và ki n toàn c c u t ch c, ch c n ng, nhi m v , quy n h n và c c u t ch c c a các phòng, nâng cao vai trò c a các h i ng chuyên môn, t công tác; Ch o rà soát, ban hành các quy ch /quy trình/quy nh phù h p v i tình hình kinh doanh m i và ho t ng c a Công ty niêm y t.
- Ch o thành l p Ban Ch o xây d ng và tri n khai Chi n l c phát tri n c a Công ty Phân bón và Hóa ch t D u khí ông Nam B n n m 2025 và nh h ng phát tri n n n m 2035.
- Th ng xuyên c p nh t, theo dõi và th c hi n y các ý ki n ch o c a Ban ch o Tái c c u và T giúp vi c Tái c c u TCT v vi c quy t li t tri n khai tái c u trúc ho t ng kinh doanh, h th ng phân ph i áp ng c yêu c u v nh h ng chi n l c phát tri n c a TCT, ng th i ti n hành rà soát, s p x p nhân s , b máy t ch c và ho t ng phù h p h n nh m ti t gi m chi phí, nâng cao h n n a hi u qu trong ho t ng kinh doanh.

❖ **Công tác Tài chính – K toán**

- Công ty ã hoàn thành báo cáo tài chính n m 2020 và ã c Deloitte ki m toán.
- Công tác tài chính k toán, th c hi n tuân th các quy nh c a pháp lu t, T p oàn, T ng Công ty và Công ty.
- Cân i thu chi, m b o ngu n v n cho ho t ng kinh doanh và u t c a Công ty.
- Ki m soát ho t ng tài chính k toán t i Công ty, không có r i ro x y ra.
- Ki m soát ch t ch công n ph i thu c a khách hàng v a linh ho t trong kinh doanh v a phòng ng a r i ro v m t ngu n v n.
- Ti p t c ti n hành rà soát, xây d ng h th ng báo cáo qu n tr nh m áp ng yêu c u báo cáo c a T ng Công ty và công tác qu n tr c a Công ty.
- Xây d ng ch ng trình hành ng ti t ki m ch ng lãng phí và k ho ch th c hi n n t ng Phòng/ n v . K t qu th c hi n ti t ki m chi phí qu n lý và bán hàng n m 2021 là 1,12 t ng, v t 60% k ho ch.

❖ **Công tác khác**

- Chi y ã ch o t ch c thành công i h i ng c ông th ng niên n m 2021 theo hình th c tr c tuy n vào ngày 25/6/2021;
- Chi y ã ch o Công oàn, oàn thanh niên ki n toàn nhân s , xây d ng k ho ch ch ng trình ho t ng n m 2021;
- Công oàn Công ty ã th c hi n t t vai trò b o v quy n, l i ích h p pháp và quan tâm t i công tác ch m lo i s ng tinh th n, v t ch t cho ng i lao ng. C v , ng viên ng i lao ng tích c c tham gia các phong trào thi ua yêu n c, phát huy sáng ki n, c i ti n k thu t....
- Công oàn ã ch m lo y theo úng chính sách, ch cho CBNV Công ty nhân ngày L /T t;

III. Bài học kinh nghiệm

- Bám sát mục tiêu, nhiệm vụ và kế hoạch công giao. Kết quả có những ưu nhược phù hợp khi xảy ra trở ngại bất kháng.
- Thường xuyên chú trọng, coi trọng công tác phân tích và đ. báo th. trọng, kết quả đưa ra chính sách bán hàng linh hoạt.
- Thường xuyên đánh giá mức độ tác động ảnh hưởng về lý, qua đó sàng lọc, lựa chọn những nhân viên có năng lực, tinh thần hợp tác tốt để nâng cao và có chính sách chăm sóc khách hàng hợp lý. Hợp tác với đối lý/C. hàng trên tinh thần chia sẻ, đôi bên cùng có lợi.
- Kiểm soát tốt hệ thống phân phối tránh hiện tượng bán chéo thị trường giữa các vùng miền, khu vực.
- Có các chính sách nhân viên ưu đãi/gia hạn công nhân viên tại Nhà phân phối tùy thuộc vào tình hình thị trường giai đoạn, từng mặt hàng nhân viên mới hoặc cũ, an toàn nguồn nhân và đảm bảo tính nhất quán kế hoạch TCT giao.

PHẦN II: NHIỆM VỤ, KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2022

I. Nhiệm vụ

1. Tổ chức hoạt động kinh doanh năm 2022 theo mục tiêu: An toàn, Hiệu quả và Tiết kiệm.
2. Tiếp tục xây dựng và triển khai thực hiện Chiến lược phát triển của Công ty phù hợp với Chiến lược phát triển của Tập Công ty.
3. Triển khai thực hiện việc chuyển đổi và vận hành hệ thống ERP phù hợp với hệ thống ERP của Tập Công ty.
4. Đảm bảo giữ vững thế trận và phát triển mạnh mẽ thế trận NPK Phú Mỹ tại khu vực.
5. Tiếp tục đẩy mạnh kinh doanh các sản phẩm phân bón Phú Mỹ khác và xây dựng phân bón Phú Mỹ là thương hiệu uy tín hàng đầu trên thị trường.
6. Tiếp tục tìm hiểu những công nghệ NPK phù hợp với mùa vụ cây trồng tại khu vực, xuất Tập Công ty cung cấp những mẫu mẫu các dòng sản phẩm.
7. Tăng cường công tác quản lý, xây dựng và phát triển hiệu quả kênh phân phối, đảm bảo bền vững về chi phí và chi sâu. Trong đó tập trung vào các yếu tố chính như: định kênh bán kinh doanh; sản phẩm dịch vụ; dịch vụ hàng; và quản lý hệ thống.
8. Quản lý, vận hành và khai thác có hiệu quả việc cho thuê tòa nhà 27 Bình Thạnh, Q. Bình Thạnh do TCT giao cho Công ty quản lý.
9. Quản lý công tác xuất, mua sắm mua sắm vật tư, ứng dụng và tuân thủ các quy định của Tập đoàn/Tập công ty/Công ty, phù hợp với các quy định của Pháp luật hiện hành.
10. Đẩy mạnh công tác sáng kiến coi trọng hợp lý hóa quản lý kinh doanh, nâng cao chất lượng dịch vụ.
11. Tham gia tích cực công tác nghiên cứu phát triển và kinh doanh sản phẩm mới do TCT nghiên cứu sản xuất.
12. Chú trọng phối hợp với Ban NCPT xuất nghiên cứu các sản phẩm mới phù hợp nhu cầu và những thách thức thị trường.

13. Phát huy lợi thế về hạ tầng kho bãi và quan hệ với các đối tác/khách hàng, tổ chức khai thác thêm hàng bên ngoài nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng các kho do Công ty quản lý.
14. Công tác tái cấu trúc: rà soát chiến lược, nhiệm vụ, quy chế, quy trình, quy định kịp thời để phù hợp với nhiệm vụ, tính chất công việc của các phòng chiến lược, tối ưu hóa nguồn lực tham mưu, nâng cao nguồn lực cạnh tranh nội bộ.
15. Khai thác và sử dụng hiệu quả các nguồn lực doanh nghiệp. Đẩy mạnh nâng cao trình độ nghiệp vụ, quản lý của CBCNV đáp ứng yêu cầu hoạt động kinh doanh của Công ty. Tiếp tục chú trọng công tác đào tạo nội bộ, đào tạo ngoài.
16. Tăng cường nhân lực công tác quản lý và kiểm soát chi phí tại các công đoạn của quá trình kinh doanh, phân bổ tối ưu chi phí quản lý và bán hàng.
17. Phát triển doanh nghiệp bền vững về môi trường và trách nhiệm xã hội. Đảm bảo hài hòa lợi ích các bên.
18. Thực hiện các nhiệm vụ khác của Tổng công ty giao.

II. Các chỉ tiêu kinh doanh chính năm 2022

Chỉ tiêu sản lượng: Tổng sản lượng 351.000 tấn, trong đó:

- Urê Phú Mỹ : 210.000 tấn
- NPK Phú Mỹ : 48.000 tấn
- Phân bón Kebo Phú Mỹ : 3.000 tấn
- Phân bón thương hiệu Phú Mỹ : 63.000 tấn
- Phân bón khác: 27.000 tấn

Chỉ tiêu tài chính:

- Vốn đầu tư : 125 tỷ đồng
- Tổng doanh thu: 2.882 tỷ đồng
- Tổng chi phí: 2.861 tỷ đồng
- Lợi nhuận trước thuế : 21,26 tỷ đồng
- Lợi nhuận sau thuế : 17,01 tỷ đồng
- Nộp NSNN: 5,89 tỷ đồng
- Tỷ lệ chia cổ tức: 11%.

III. Mục tiêu và pháp chính thực hiện kinh doanh 2022

1. Công tác kinh doanh, thương mại, xây dựng hạ tầng phân phối

- Chính sách giá và thanh toán

- + Thực hiện chính sách bán hàng với các mặt hàng NPK Phú Mỹ linh hoạt và bám sát phù hợp với thị trường.
- + Xây dựng và nhân rộng hệ thống kênh phân phối nhu cầu 3-5% theo mặt hàng NPK PM, sản lượng và tăng cường phân phối hàng C1, C2 trong thị trường.
- + Trên các nguồn lực của TCT xây dựng các chương trình hỗ trợ bán hàng cho thị trường công nghiệp, thị trường NPP.

- + Thực hiện chính sách bán và giao hàng tại bàn (Kho trung chuyển/Kho NPP), hạn chế /không bán hàng tại Nhà máy.
 - + Tăng chi tiêu khuyến mại hàng quý/năm vì các khách hàng tiêu sản lượng cao và tích cực hợp tác trong công tác bán hàng và phát triển thị trường.
 - + Tối ưu chi phí đánh giá và xây dựng nhóm công nhân, áp dụng thanh toán công nhân linh hoạt và phù hợp theo công thức NPK công nhân mùa vụ vì vị trí công NPP.
 - + Tăng thanh toán trực tiếp hàng, mức tăng có thể cao gấp 1,5-2 lần lãi suất ngân hàng.
- Chính sách và phân vùng sản phẩm và công thức quy định
- + Vì công thức NPK dạng 2-2-1: áp dụng các công thức dạng này (16-16-8, 17-15-9, 17-17-8) giao cho công nhân NPP bán quy định khu vực, trong cùng gia không trùng lặp, nhân viên bao bì của 3 loại sản phẩm khác biệt để phân biệt và quản lý tránh sự nhầm lẫn, tăng cường công tác hỗ trợ AVP, hỗ trợ các C2 tại khu vực, theo thị trường cây trồng.
 - + Vì công thức dạng 1-1-1 (vd: 15-15-15; 16-16-6;...), lựa chọn mặt sản phẩm NPP/ phân loại, CH tiêu tiêu khu vực tập trung cây ăn trái như Thanh long, nho, táo, sầu riêng... và mặt sản phẩm cây công nghiệp giá trị như cà phê triển khai ra hàng.
 - + Vì nhóm dạng 2-1-2 (16-8-17; 16-8-16; 17-7-17, 16-7-17): chọn 4 công thức, xác định khu vực trồng cây công nghiệp (cây cà phê, tiêu...) và cây ăn trái (sầu riêng, thanh long, cam quýt...) giao cho NPP Thụ Minh Khoa, Minh Dũng, Kim Ngoan; Tuấn Vũ, Tân Trí Phát, Hoàn Thiệu. Với nhóm 2:1:2 ngoài các công thức do NMSX có thể nhập khẩu các công thức như 19-9-19 KD và giao quy định phân phối cho NPP có cam kết/năng lực tiêu thụ sản lượng lớn.
 - + Vì công thức dạng 5-1-1 (m cao) (27-6-6; 25-5-5;...) chỉ giao cho 02 nhân viên Minh Dũng, Thụ Minh Khoa phân phối tối ưu như hình thức NPP có sản lượng tiêu thụ cao và giá m áp lực.
- Hỗ trợ phân phối
- + Tối ưu duy trì hợp tác với NPP có năng lực, thị trường hợp tác, làm việc thẳng tay sản lượng tăng sản phẩm/công thức tháng/quý/năm, xây dựng chính sách bán hàng, các chương trình hỗ trợ bán hàng cùng phân phối với NPP ra hàng.
 - + Phối hợp với NPP cấp lên kế hoạch sản lượng định kỳ, các chính sách giá bán, chi tiêu, hỗ trợ cho các phân loại C2 ngay tại nhân viên/quý/v cùng bám sát/ đánh giá hỗ trợ C2 ra hàng.
 - + Hàng tháng/quý đánh giá/xếp loại hỗ trợ phân phối các cấp có chính sách bán hàng, hỗ trợ bán hàng phù hợp nhằm mở rộng vị trí thị trường K hoạch chung của NPP/Cty.

- + Phân vùng tiêu thụ nông sản cho từng NPP, hướng tiêu thụ quy định các sản phẩm phân bón cụ thể.
 - + Tăng cường công tác kiểm soát lưu hành bán ứng trả, hạn chế bán chèo/ ép giá giữa các NPP/CTVM.
 - + Khai thác tối ưu hình thức các kho/công nghiệp có, kết hợp tận dụng hình thức kho các NPP gia tăng lợi ích tranh chấp nhằm bảo vệ sản phẩm nông nghiệp hàng tiêu thụ trả kèm theo khi có nhu cầu.
 - + Mở rộng và liên kết với các hệ thống Nông nghiệp liên kết cung cấp trực tiếp các sản phẩm phân bón Phú Mỹ.
- Các biện pháp kiểm soát và giám thị thị trường
- + Bám sát diễn biến tình hình dịch bệnh Covid 19 để điều chỉnh khu vực có khả năng lây nhiễm và triển khai các hoạt động bán hàng phù hợp theo hướng thay đổi các công trình Hội thảo, hội nghị chuyển sang các công trình trực tiếp và tăng cường triển khai các hàng và dịch vụ.
 - + Kiểm soát hình thức: tiếp tục tăng cường kiểm soát lưu hành bán ứng trả, hạn chế bán chèo/ ép giá giữa các khu vực/NPP. Khi phát hiện vấn đề vi phạm sẽ tiến hành đình chỉ hoạt động của phi vụ hàng và trả tiêu thụ, nhằm tránh xung đột thị trường và ảnh hưởng.
 - + Tăng cường xuyên kiểm tra/kiểm soát hàng tồn kho NPP có các biện pháp thúc đẩy hoạt động cạnh tranh lành mạnh.
 - + Tăng cường công tác kiểm soát công nghệ, tăng cường xuyên đánh giá tình hình sức khỏe tài chính của NPP, thực hiện các biện pháp CK hàng hóa giám giá nhằm khuyến khích khách hàng thanh toán.
 - + Tăng cường: tăng cường kiểm soát chất lượng sản phẩm, giám sát khi vận chuyển khách hàng tiếp nhận.
 - + Tăng cường xuyên phối hợp với các quan chức ngành, ban ngành địa phương xây dựng và vận hành tiếp các vận liên quan kinh doanh sản phẩm phân bón.

2. Công tác tiếp thị và truyền thông, an sinh xã hội

- Tiếp tục tăng cường thực hiện các hoạt động: mô hình trình diễn sản phẩm, hội thảo vận chuyển, bán hàng trực tiếp, các công trình hội nghị khách hàng kinh doanh phân bón Phú Mỹ tại các khu vực trọng điểm, quảng cáo trên các đài phát thanh truyền hình, truyền thanh địa phương.
- Tăng cường vận chuyển/quà tặng làm công trình bán hàng trực tiếp, mua hàng tặng quà.
- Tiếp tục xây dựng và triển khai các công trình chăm sóc khách hàng như: giảm giá trị, du lịch trong/ngoài nước, tặng quà khách hàng nhân dịp cuối năm, ngày lễ, sinh nhật; chăm sóc kỹ thuật, hỗ trợ giáo dục,....
- Mở rộng các kênh thông tin, nội dung quảng cáo giới thiệu nhà máy, công nghệ sản xuất NPK Phú Mỹ tới người sản xuất nông dân (trên phương tiện giao thông, pano nội công cộng, kho/công nghiệp, phương tiện phát thanh truyền hình).

hình, các cơ quan chuyên môn như Sở nông nghiệp, trung tâm khuyến nông, Bộ Văn hóa...).

- Tăng cường lực lượng và nâng cao chất lượng đội ngũ CBTT tại vùng miền nông thôn, vùng núi, các vùng nông thôn công nghiệp, thị trường phân bón NPK Phú Mỹ tại các nông trường, các mô hình HTX, các vùng cây công nghiệp cao su, mía đường;
- Tiếp tục thực hiện các khóa đào tạo nâng cao chuyên môn/nghiệp vụ theo chỉ đạo của Bộ Công nghiệp CBTT;
- Thực hiện cho các đại lý/khách hàng tham quan nhà máy NPK tại nhà máy tin cậy cho khách hàng khi đi thị trường và phân phối phân bón NPK Phú Mỹ.
- Kết hợp công tác ASXH với công tác tiếp thị truyền thông nhằm khuyến khích và quảng bá thị trường hiệu quả “Phân bón Phú Mỹ”.
- Tích cực hưởng ứng, tham gia công tác an sinh xã hội, từ thiện, nhân đạo khác.

Trân trọng!

T TRÌNH
THÔNG QUA I U CH NH K HO CH KINH DOANH N M 2021

Kính g i: i h i ng c ông

Công ty c ph n phân bón và Hóa ch t D u khi ông Nam B

C n c i u l Công ty c ph n phân bón và Hóa ch t D u khi ông Nam B (PSE) ã c i h i ng c ông thành l p Công ty ã c c s a i, b sung t i phiê n h p i h i ng c ông th ng niên ngày 25/6/2021;

T i H C th ng niên n m 2021 t ch c ngày 25/6/2021, H C ã th ng nh t thông qua các ch tiêu c b n v K ho ch kinh doanh n m 2021. Tuy nhiên, n m 2021, do tình hình kinh doanh phân bón thu n l i, ngu n cung thi u h t và giá phân bón t ng cao nên s n l ng tiêu th c ng nh l i nhu n c a Công ty t ng cao. Do v y, trên c s ánh giá tình hình kinh doanh th c t c ng nh cân nh c l i ích c a PSE và các c ông, H i ng Qu n tr PSE kính trình H C thông qua vi c i u ch nh các ch tiêu K ho ch kinh doanh n m 2021, c th nh sau:

Stt	Ch tiêu	vt	KH n m 2021	TH n m 2021	KH 2021 xu t i u ch nh	Chênh l ch (+/-) so v i KH ban u	Ghi chú
A	B	C	1	2	3	4=3-1	5
I	S n l ng tiêu th		294.000	308.000	308.000	14.000	
1	m Phú M	T n	200.000	190.000	190.000	(10.000)	
2	NPK Phú M	T n	42.000	46.054	46.054	4.054	
3	Các s n ph m t g c Ure	T n	3.000	1.490	1.490	(1.510)	
4	Phân bón th ng hi u Phú M	T n	49.000	50.221	50.221	1.221	
5	Phân bón t doanh	T n	-	20.234	20.234	20.234	
II	T ng Doanh thu	T ng	2.019,94	3.080,74	3.080,74	1.060,80	
III	T ng chi phí	T ng	2.009,92	3.035,57	3.035,57	1.025,65	
	Trong ó:						

Stt	Ch tiêu	vt	KH n m 2021	TH n m 2021	KH 2021 xu t i u ch nh	Chênh l ch (+/-) so v i KH ban u	Ghi chú
A	B	C	1	2	3	4=3-1	5
	- Chi phí bán hàng	T ng	34,37	33,61	33,61	(0,75)	
	- Chi phí qu n lý	T ng	21,01	19,88	19,88	(1,13)	
IV	L i nhu n tr c thu	T ng	10,02	45,17	45,17	35,15	
V	L i nhu n sau thu	T ng	8,01	36,13	36,13	28,12	
VI	Các ch tiêu khác						
1	Thu và các kho n ph i n p NSNN	T ng	3,64	11,21	11,21	7,57	
2	Trích qu KTPL (20% LNST)	T ng	1,60	7,23	7,23	5,62	(*)
3	T l chia c t c	%	6		20	14	
4	K ho ch ào t o						
	- Th c hi n ào t o	L t ng i	129	50	50	(79)	
	- Chi phí th c hi n ào t o	T ng	0,25	0,10	0,10	(0,15)	

Ghi chú:

(*) Quy t toán qu khen th ng phúc l i th c hi n n m 2021: t ng Qu KTPL n m 2021 t i a không v t quá 06 tháng l ng bình quân n m.

Các n i dung khác c a K ho ch kinh doanh n m 2021 c a PSE gi nguyên nh Ngh quy t s 02/NQ-H QT ngày 11/01/2021 ã thông qua t i phiên h p H C th ng niên ngày 25/6/2021.

**TM. H I NG QU N TR
CH T CH**

Ph m Hùng

TP. Hồ Chí Minh, ngày 10 tháng 06 năm 2022.

TỜ TRÌNH

Về việc bổ sung ngành nghề kinh doanh của Công ty Cổ phần Phân bón và Hóa chất Dư khí Ông Nam B

Kính gửi: **Đại hội đồng Công ty Cổ phần
Phân bón và Hóa chất Dư khí Ông Nam B**

Căn cứ vào nhu cầu và hoạt động kinh doanh của Công ty, trên cơ sở
xuất phát từ Ban điều hành, Đại hội đồng Quản trị Công ty đã thành lập bổ sung
ngành nghề kinh doanh cho Công ty. Tuy nhiên, theo quy định tại Luật Doanh
nghiệp và Điều lệ Công ty thì việc bổ sung thêm ngành nghề kinh doanh phải
được Đại hội đồng Công ty thông qua.

Thực hiện đúng các quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty, Đại
hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Phân bón và Hóa chất Dư khí Ông Nam B
kính trình Quý công đồng thông qua nội dung bổ sung ngành nghề kinh doanh
của Công ty cụ thể như sau:

STT	Tên ngành nghề kinh doanh	Mã ngành
1.	Trồng cây gia vị, cây dược liệu, cây hàng liệu lâu năm.	0128
2.	Trồng rau, củ các loại và trồng hoa	0118
3.	Bán lẻ theo yêu cầu thông qua bưu điện hoặc internet	4791
4.	Bán lẻ hình thức khác chưa phân vào đâu	4799
5.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy móc nông nghiệp	4653

Đại hội đồng Quản trị kính trình Đại hội.
Trân trọng!

Nơi này:

- HC;
- Lưu VT, HQT.

**TM. ĐẠI HỘI QUẢN TRỊ
CHỨC TH**

TP. Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2022.

BÁO CÁO CÔNG AH I NG QU N TR
T i i h i ng C òng phiên h p th ng niên 2022

I. ÁNH GIÁ TÌNH HÌNH HO T NG C A CÔNG TY TRONG NĂM TÀI CHÍNH 2021.

Năm 2021, Công ty cổ phần Phân bón và Hóa chất Đu khí Đông Nam B (PVFCCo SE) triển khai thực hiện kế hoạch kinh doanh với không ít khó khăn, thách thức. Tuy nhiên, Công ty đã đạt các mục tiêu năm 2021 là kinh doanh đảm bảo an toàn, ổn định và hiệu quả. Phát triển doanh nghiệp với môi trường bền vững và trách nhiệm xã hội, đảm bảo hài hòa lợi ích các bên liên quan. Các chỉ tiêu thực hiện các nội dung báo cáo về HC của Giám đốc Công ty.

- Với vai trò là các quan quản lý gia đình HC, Hội đồng quản trị (HQT) Công ty đánh giá: Năm 2021, mặc dù là năm đầy khó khăn do dịch bệnh Covid – 19 kéo dài, diễn biến phức tạp, Công ty cổ phần Phân bón và Hóa chất Đu khí Đông Nam B đã bám sát hoàn thành nhiệm vụ chính và các chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh mà HC Công ty đã giao.

II. BÁO CÁO HO T NG C A H I NG QU N TR :

1. Thành viên HQT:

Năm 2021, Công ty có sự thay đổi về thành viên HQT và các HC thông qua ngày 25/06/2021.

HQT hiện có 03 thành viên:

Ông: Phạm Hùng - Chủ tịch HQT.

Ông: Lê Văn Tuấn - Thành viên HQT - Giám đốc Công ty.

Ông: Nguyễn Quang Tuấn - Thành viên HQT.

2. Hoạt động của HQT:

Năm 2021, HQT Công ty đã tập trung chỉ đạo thực hiện hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ, kế hoạch đã đề ra của HC thông qua.

Bên cạnh việc thực hiện chức năng quản lý, giám sát hoạt động của hành chính và các cán bộ quản lý, HQT đã phối hợp chặt chẽ với Ban Giám đốc và các phòng ban để thực hiện các công việc kinh doanh.

HQT đã thực hiện 05 cuộc họp và 18 lần ký kết văn bản (email/ văn thư) và xác nhận ký trong biên bản. Trên cơ sở kết quả các

cu c h p, H QT ã ban hành các ngh quy t, quy t nh, biên b n, thông báo, k t lu n làm c s cho t ng thành viên H QT, B H tri n khai các ho t ng s n xu t kinh doanh. Các v n chính ã c xem xét, phê duy t nh sau:

- T ch c thành công H C th ng niên vào ngày 25/06/2021.
- Thông qua và phê duy t nhi m v , k ho ch KD n m 2021 c a Công ty.
- Ban hành Ngh quy t k ho ch ho t ng c a H QT n m 2021.
- Ban hành, s a i các quy ch , quy nh, chính sách quan tr ng trong công tác qu n tr Công ty:
- Trình H C thông qua vi c chia c t c n m 2021 t l 6%.

ánh giá:

- H QT ã th c hi n úng nhi m v , v trí, vai trò mà H C giao trong công tác qu n lý Công ty theo i u l và qui nh c a pháp lu t.
- H QT ch ng xây d ng k ho ch ho t ng tri n khai th c hi n ngay t u n m. T ng thành viên H QT nâng cao vai trò cá nhân, có ý ki n óng góp th ng th n, có trách nhi m ho t ng c a H QT ngày m t t t h n, chuyên nghi p h n.
- H QT ã ph i h p t t BKS và B H trong lãnh o, ch o, i u hành Công ty.

K t qu :

- Ho t ng kinh doanh Công ty m b o m c tiêu an toàn, hi u qu và ti t ki m.
- Công ty ã c b n hoàn thành nhi m v chính và các ch tiêu k ho ch c giao n m 2021.
- B o toàn và phát tri n v n c a Công ty.

3. K t qu ho t ng c a t ng thành viên H i ng qu n tr

3.1 Ch t ch H QT Ph m Hùng.

- Ch u trách nhi m chung trong i u hành ho t ng c a H QT theo quy nh c a Lu t Doanh nghi p, i u l Công ty và các v n quan h v i c ông l n, T ng Công ty, các c quan qu n lý nhà n c;
- L p ch ng trình và k ho ch ho t ng c a H QT;
- Tri u t p và ch trì các cu c h p c a H QT, H C ;
- Tr c ti p giám sát và ch o các công tác ban hành, s a i chi n l c, án tái c c u, các quy ch , quy nh, chính sách chung c a Công ty; Công tác t ch c nhân s và ào t o, i m i doanh nghi p, l ng th ng và ch chính sách i v i CBNV;
- Tr c ti p tham d ho c u quy n cho thành viên H QT tham d b t k các cu c h p c a Công ty v ho t ng k ho ch, kinh doanh, u t , tài chính...

và tham gia trong các hình thức thi đua khen thưởng - kỷ luật, hình phạt
thưởng, giám sát và chế độ trách nhiệm của HĐQT;

- Theo dõi, giám sát, chế độ công tác kế hoạch; quản lý tài chính; quản trị rủi ro, báo toàn vãn; quản trị dòng tiền và công tác tài chính kế hoạch lãng phí và phòng ngừa tham nhũng;
- Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.

3.2 Ủy viên HĐQT kiêm Giám đốc Lê Đức Thuần.

- Thực hiện các chức năng, nhiệm vụ của Giám đốc Công ty theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty;
- Trực tiếp theo dõi, giám sát và chế độ công tác kế hoạch, kinh doanh, điều hành hàng hóa, tiếp thị, hình thức phân phối. Thay mặt HĐQT tham dự các hội nghị giá/t giá và các cuộc họp trong lĩnh vực phân công;
- Trực tiếp theo dõi, giám sát và chế độ công tác mua sắm, đầu tư xây dựng cơ bản, công tác đầu tư, công tác hậu cần, quản lý kho bãi và hàng hóa. Thay mặt HĐQT tham dự các cuộc họp về hoạt động mua sắm, đầu tư xây dựng, đầu tư...;
- Trực tiếp theo dõi, giám sát và chế độ công tác quản lý vãn, quản trị rủi ro và báo toàn vãn, công tác tài chính kế toán, công tác công tác tài chính kế hoạch lãng phí. Thay mặt HĐQT tham dự các cuộc họp về hoạt động tài chính, kế toán, kế hoạch, kế hoạch...;
- Theo dõi, giám sát, chế độ công tác phát triển dự án và các sản phẩm/dịch vụ mới trong ngành; nghiên cứu đầu tư các dự án hợp tác, liên doanh, liên kết vãn của Công ty với các đơn vị trong ngành;
- Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định của Chế độ HĐQT
- Thực hiện các nhiệm vụ khác theo Điều lệ Công ty và Luật Doanh nghiệp.

3.3 Ủy viên HĐQT Nguyễn Quang Tuấn.

- Theo dõi, giám sát, chế độ công tác phát triển dự án và các sản phẩm/dịch vụ mới ngoài ngành;
- Phối hợp cùng Ủy viên Lê Đức Thuần trong công tác kinh doanh, tiếp thị, chăm sóc khách hàng, các kênh phân phối nhằm nâng cao hiệu quả kinh doanh của Công ty;
- Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định của chế độ HĐQT;
- Thực hiện các nhiệm vụ khác theo Điều lệ Công ty và Luật Doanh nghiệp.

4. Về công tác quản lý, giám sát hoạt động của Giám đốc và Ban máy điều hành Công ty:

- Các thành viên HĐQT đã thực hiện nhiệm vụ quản lý, giám sát hoạt động của Ban điều hành thông qua.

- Các ngh quyết, quy định, thông báo kết luận của HĐQT trong hoạt động kinh doanh của Công ty.
- Theo dõi và nắm bắt quá trình tiến hành kinh doanh, thông qua các báo cáo, văn bản của Ban Giám đốc báo cáo HĐQT.
- Trách nhiệm và góp ý của Ban Giám đốc và Ban Quản trị phát sinh trong quá trình tiến hành kinh doanh.
- Giám sát việc thực hiện của Ban Giám đốc các ngh quyết, quy định của HĐQT trong hoạt động kinh doanh của Công ty.

Ảnh hưởng của hoạt động kinh doanh của Công ty:

- Do ảnh hưởng dịch bệnh Covid – 19 kéo dài, diễn biến phức tạp, khó lường, năm 2021 tiếp tục gặp nhiều khó khăn trên nhiều lĩnh vực. Ban Giám đốc đã nhận thức rõ những thuận lợi và khó khăn, thách thức, chủ động tiến hành linh hoạt, đưa các giải pháp quy định có hiệu quả trong hoạt động kinh doanh của Công ty, Kết quả là đã hoàn thành nhiệm vụ và các chỉ tiêu kế hoạch HĐQT/HQĐT giao. Hoạt động, kinh doanh đảm bảo mọi tiêu chuẩn, hiệu quả và tiết kiệm.
- Ban Giám đốc thực hiện hóa Chiến lược phát triển của Công ty bằng các kế hoạch, chương trình hành động trong hoạt động tiến hành kinh doanh năm 2021.
- Ban Giám đốc tiếp tục cải tiến công tác quản lý, tiến hành thông qua việc sắp xếp lại bộ máy tổ chức, con người.
- Xây dựng và ban hành các quy định, quy trình nhằm kiểm soát hoạt động kinh doanh của Công ty chặt chẽ.
- Tổng thành viên Ban Giám đốc và CBNV Công ty toàn kết, tận tâm, phụng vụ hoàn thành nhiệm vụ giao.
- Luôn tìm kiếm, khai thác kinh doanh phát triển Công ty toàn diện và lâu dài.

III. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT TRONG NĂM 2022

Năm 2022, HĐQT đề nghị kế hoạch hoạt động như sau:

- Tiếp tục tổ chức bộ máy và hoạt động của HĐQT chuyên nghiệp, trách nhiệm; phân công, phân nhiệm rõ ràng, cẩn thận, nghiêm túc hiệu quả hoạt động của HĐQT.
- Xây dựng chương trình công tác và kế hoạch hoạt động chi tiết của HĐQT năm 2022 và bám sát triển khai thực hiện.
- Tổ chức các phiên họp thường kỳ và bất thường (nếu có) giải quyết các công việc thuộc thẩm quyền của HĐQT.
- Giao nhiệm vụ, kế hoạch năm 2022 cho Ban Giám đốc; Quy định chế độ và yêu cầu Ban Giám đốc giao nhiệm vụ/kế hoạch cho phòng/ nhân viên thực hiện khai thác hiệu quả ngay từ đầu năm; tổ chức sơ kết, đánh giá hàng quý, 6 tháng và tổng kết

n m 2022. Mục tiêu là thực hiện hoàn thành tất cả kế hoạch 2022 do HĐQT giao.

- Cao trách nhiệm cá nhân từng thành viên HĐQT; bám sát tiến độ, ôn c, kiểm tra, giám sát công tác triển khai thực hiện nhiệm vụ của từng thành viên HĐQT.
- Kiểm soát sao công tác kiểm tra, giám sát, kiểm toán, quy tắc toán, kiểm kê nhằm mục đích phòng ngừa, hạn chế rủi ro trong hoạt động của Công ty.
- Phát triển doanh nghiệp bền vững trong môi trường và trách nhiệm xã hội, đảm bảo hài hòa lợi ích các bên.

Trân trọng.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY**

BÁO CÁO C A BAN KI M SOÁT T I I H I NG C ÔNG TH NG NIÊN N M 2022

I. HO T NG, THÙ LAO VÀ CHI PHÍ HO T NG C A BAN KI M SOÁT N M 2021.

1. Ho t ng c a Ban Ki m soát n m 2021:

Ban ki m soát Công ty c ph n Phân bón và Hóa ch t D u khí ông Nam B (Công ty) do i h i ng c ông ngày 25 tháng 06 n m 2021 b u g m 3 thành viên làm vi c theo ch iêm nhi m v i nhi m k 5 n m 2021-2026.

Ban Ki m soát ho t ng theo quy nh c a Lu t doanh nghi p, các quy nh c a pháp lu t, i u l c a Công ty, Quy ch ho t ng c a Ban ki m soát và hoàn thành k ho ch ho t ng n m 2021 c a Ban ki m soát ã c i h i ng c ông th ng niên n m 2021 thông qua.

Trong n m 2021, Ban Ki m soát ã xây d ng ch ng trình công tác, tri n khai các công vi c c a Ban Ki m soát theo phân công c a t ng thành viên Ban Ki m soát; t ch c 04 cu c h p tri n khai công vi c, th ng nh t, thông qua k t qu ki m tra, giám sát c ng nh các ki n ngh c a Ban ki m soát i v i ho t ng c a Công ty. Các ho t ng ki m tra, giám sát c a Ban Ki m soát t p trung vào các v n v b o toàn v n, hi u qu trong ho t ng kinh doanh, th c hi n K ho ch s n xu t kinh doanh n m 2021, v i các n i dung ch y u:

- Giám sát vi c ch p hành, th c thi ngh quy t c a i h i ng c ông n m 2021 và i u l c a Công ty;
- Giám sát công tác qu n lý, t ch c i u hành ho t ng s n xu t kinh doanh, qu n lý tài chính c a H i ng Qu n tr , Ban Giám c Công ty n m 2021;
- Tham d các cu c h p c a H QT Công ty;
- Tham d các cu c h p tri n khai ho t ng s n xu t kinh doanh c a Công ty khi c m i tham d ;
- Th m nh báo cáo tài chính hàng sáu tháng, n m; báo cáo ho t ng kinh doanh và công tác qu n lý hàng tháng;
- xu t l a ch n n v ki m toán Báo cáo tài chính n m 2021;
- Giám sát công tác ki m kê hàng hóa cu i n m 2021 t i các kho c a Công ty;

Ban Ki m soát ã thông báo k t qu ki m tra giám sát hàng tháng, quý n H QT, Giám c Công ty v tình hình ho t ng và tài chính c a Công ty qua các báo cáo ki m tra, giám sát hàng tháng, quý và các công v n, email. ng th i ã có nh ng ki n ngh v vi c: ki m soát công n và thu h i y , k p th i các kho n n ph i thu, c bi t là các kho n n ph i thu khách hàng v t h n m c theo quy nh c a Công ty; theo dõi, ki m soát hàng t n kho, c bi t là các m t hàng t n kho v t nh m c theo quy nh c a Công ty; ki m soát chi phí m t cách h p lý góp ph n nâng cao hi u qu kinh doanh.

2. Thù lao và chi phí ho t ng c a Ban ki m soát n m 2021:

Stt	Chức danh	Thù lao	Tiền Thưởng	Tổng công thu nhập
1	Phạm Hoài Hùng - TBKS	42.000.000	-	42.000.000
2	Phạm Thành Long - TVBKS	30.000.000	-	30.000.000
3	Lê Quỳnh Chang - TVBKS	30.000.000	-	30.000.000
	Tổng công	102.000.000	-	102.000.000

II. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH MERCHANT, GIÁM SÁT NĂM 2021:

1. Giám sát việc thực hiện Nghị quyết HĐQT của Công ty

Thực hiện kế hoạch năm 2021 của Hội đồng công thông qua tại Biên bản họp Hội đồng công ngày 25/06/2021 và Nghị quyết số 34/NQ-HC ngày 25/05/2021.

Kết quả hoạt động năm 2021 của Công ty như sau:

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	KH 2021 đề xuất (*)	TH 2021	TH 2021/ KH 2021 đề xuất (*) (%)
I	Số vốn	tiền	308.000	308.530	100%
II	Tổng Doanh thu	tiền	3.081	3.113	101%
III	Tổng Chi phí	tiền	3.036	3.043	100%
IV	Lợi nhuận trước thuế	tiền	45,17	70,27	156%
V	Lợi nhuận sau thuế	tiền	36,14	55,97	155%

(*) KH năm 2021 đề xuất theo Nghị Quyết số 74/NQ-HC QT ngày 10/12/2021 của HĐQT Công ty.

2. Kết quả tham gia Báo cáo tài chính:

Việc lập và trình bày BCTC phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam, và các quy định pháp lý liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

Nhìn chung, BCTC của Công ty đã phản ánh trung thực trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty tại thời điểm 31/12/2021, công nợ kết quả kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính 2021.

3. Đánh giá việc thực hiện nhiệm vụ quản lý, điều hành của Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc công ty:

Trong năm 2021, Hội đồng quản trị đã thực hiện các phiên họp và thực hiện ý kiến đóng góp của thành viên thông qua các văn bản liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Ban Giám đốc đã triển khai công tác sản xuất kinh doanh trên cơ sở nghị quyết, quy định của Hội đồng quản trị và báo cáo kết quả thực hiện của Hội đồng quản trị.

Ban Kiểm soát nhận thấy Báo cáo của Hội đồng quản trị, Báo cáo của Ban Giám đốc công ty đã phản ánh trung thực và đầy đủ tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021 của Công ty.

Hoạt động quản lý, điều hành của Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc bám sát Nghị quyết và Kế hoạch đã đề ra hàng năm được thông qua, mang lại lợi ích cho công ty. Quá trình ra quyết định của Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc đã tuân thủ Điều lệ Công ty, quy định pháp luật và phù hợp với chiến lược phát triển của Công ty.

4. Sự hài lòng của Ban kiểm soát với Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc Công ty:

Trong quá trình thực hiện chức năng, nhiệm vụ theo luật định, Ban Kiểm soát đã làm đúng chức năng, nhiệm vụ theo quy định, không gây cản trở cho hoạt động kinh doanh của Công ty vì mục tiêu mang lại lợi ích của công ty và sự phát triển của Công ty. Hàng tháng Ban kiểm soát cùng nhân sự hỗ trợ Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc và các phòng, ban trực tiếp của Công ty trong việc cung cấp các thông tin phục vụ công tác kiểm soát.

5. Kiến nghị

Nhìn chung thực trạng phân bổ trong năm 2021 tiếp tục gặp nhiều khó khăn do vấn đề ảnh hưởng bởi dịch bệnh Covid-19, tuy nhiên Công ty đã rất cố gắng trong việc thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch năm 2021 và đã đạt được những kết quả rất quan trọng.

Dù vậy, Ban kiểm soát đề nghị Ban kiểm soát có một số kiến nghị sau:

-) Tuân thủ các quy định của Công ty cũng như các quy định pháp luật hiện hành trong các hoạt động của Công ty.
-) Tiếp tục rà soát, hoàn thiện hệ thống kiểm soát nội bộ và hoàn thiện bộ máy tổ chức theo hướng tinh gọn, chuyên nghiệp và hiệu quả. Tiếp tục, rà soát, cập nhật các quy định của Công ty để đảm bảo tuân thủ, phù hợp với các nội dung của Luật doanh nghiệp 2020 và Luật kế toán 2019 có hiệu lực từ ngày 01/01/2021.
-) Thực hiện nghĩa vụ công bố thông tin theo quy định hiện hành và tuân thủ các quy định của pháp luật về hoạt động giao dịch chứng khoán.
-) Tiếp tục nâng cao công tác nghiên cứu và dự báo thị trường, nhằm xây dựng các chính sách bán hàng phù hợp thị trường.
-) Rà soát, cập nhật và xây dựng chính sách bán hàng năm 2022 phù hợp với tình hình hoạt động thực tế của Công ty. Kiểm soát chi phí một cách hợp lý góp phần nâng cao hiệu quả kinh doanh, hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch năm 2022.
-) Công ty cần lưu ý điều kiện công tác xây dựng, phê duyệt các chỉ tiêu kế hoạch năm; tính toán, xem xét các chi phí xây dựng/phê duyệt các chỉ tiêu kế hoạch, để biết là các chỉ tiêu kế hoạch chi phí sát/phù hợp với tình hình hoạt động kinh doanh thực tế của Công ty.

) Theo dõi tình hình thanh toán, kiểm soát, báo cáo tình hình hàng hóa tồn kho và có phương án tiêu thụ kịp thời các mặt hàng tồn kho tránh rủi ro khi thanh toán không thu nổi, đảm bảo hiệu quả sử dụng vốn.

) Kiểm soát chặt chẽ, thường xuyên rà soát, đánh giá năng lực tài chính của khách hàng và thu hồi nợ, kịp thời các khoản công nợ phải thu khách hàng.

III. K HO CH HO T NG C A BAN KI M SOÁT N M 2022

) Giám sát việc chấp hành, thực thi nghị quyết của Hội đồng công nhân năm 2022 và điều lệ của Công ty.

) Giám sát việc quản lý, tổ chức điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh, quản lý tài chính của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc Công ty.

) Tham dự các cuộc họp triển khai hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty khi cần thiết.

) Tham mưu báo cáo tài chính; các báo cáo quản lý, điều hành của Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc Công ty.

) Giám sát, kiểm tra việc thực hiện/tuân thủ các quy chế/quy định quản lý hiện hành.

) Thực hiện các công việc khác của Ban kiểm soát theo quy định.

IV. L A CH N NV KI M TOÁN BÁO CÁO TÀI CHÍNH N M 2022

Ban Kiểm Soát kiểm tra Hội đồng thông qua và ủy quyền cho HĐQT, BKS Công ty lựa chọn một trong các Công ty Kiểm toán có năng lực và kinh nghiệm, có đánh giá cao trong lĩnh vực kiểm toán sau đây thực hiện Kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022 gồm: (i) Công ty TNHH Deloitte Việt Nam; (ii) Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam; (iii) Công ty TNHH Pricewaterhouse & Coopers Việt Nam; Mức phí sẽ theo báo giá từng thời điểm kiểm toán, theo yêu cầu của Công ty và Ban Kiểm Soát thẩm tra.

TP. Hồ Chí Minh, ngày 10 tháng 06 năm 2022.

T TRÌNH

V/v: thông qua Báo cáo tài chính 2021; Phân bổ án phân phối lợi nhuận năm 2022 và Kế hoạch năm 2022; Báo cáo thù lao, lương và các lợi ích khác của HĐQT, BKS năm 2021 và Kế hoạch năm 2022.

- Công ty Cổ phần Phân bón và Hóa chất Đu Khí Ông Nam B (sau đây, bổ sung) chính thức công bố thông qua ngày 25/06/2021.
- Công báo vào kết quả kinh doanh năm 2021 đã kiểm toán, Hội đồng quản trị (HĐT) kính trình Hội đồng (HĐ) nội dung sau:
 1. Báo cáo tài chính năm 2021 đã kiểm toán. (đã công bố ngày 15/03/2022).
 2. Phân bổ án phân phối lợi nhuận năm 2021 và Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2022 (theo ph 1 c I đính kèm).
 3. Báo cáo thù lao, lương và các lợi ích khác của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2021 và Kế hoạch năm 2022 (theo ph 1 c II đính kèm).

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHÍNH**

PH L C I

PH NG ÁN PHÂN PH I L I NHU N N M 2021 VÀ K HO CH PHÂN PH I L I NHU N N M 2022

1. Ph ng án phân ph i l i nhu n n m 2021:

STT	Ch tiêu	Phân ph i l i nhu n n m 2021
1	L i nhu n n m tr c chuy n sang	5.386.667.519
2	L i nhu n sau thu 2021	55.965.105.552
3	Trích l p các qu t LNST 2021	12.615.446.952
3.1	<i>Qu khen th ng, phúc l i</i>	<i>12.615.446.952</i>
4	L i nhu n n m 2021 sau khi trích l p các qu	43.349.658.600
5	Chia c t c (20%)	25.000.000.000
6	C t c trên m i c phi u (VN /CP)	2.000
7	L i nhu n chuy n sang n m 2022	23.736.326.119

D ki n, Công ty s th c hi n chi tr c t c b ng tỉ n là 20%/m nh giá, t ng ng 2.000 ng/c phi u. N u Ph ng án c thông qua s th c hi n chi c t c ngay sau H C th ng niên.

2. K ho ch phân ph i l i nhu n n m 2022:

- Chi c t c t l d ki n: 11%/ m nh giá c phi u.
- T l trích l p các qu t l i nhu n sau thu : 20% Qu khen th ng, phúc l i (t m trích).

Trong tr ng h p l i nhu n th c hi n n m 2022 v t l i nhu n k ho ch n m 2022 c H C giao, cho phép Công ty c trích b sung Qu khen th ng, phúc l i v i m c trích 10% trên s l i nhu n ã th c hi n v t k ho ch 2022.

H QT kính trình H C Công ty bi u quy t thông qua Ph ng án phân ph i l i nhu n n m 2021 và k ho ch phân ph i l i nhu n n m 2022.

TM. H I NG QU N TR
CH T CH

PH L C II
BÁO CÁO L NG, THÙ LAO VÀ L I ÍCH KHÁC C A H I NG QU N TR ,
BAN KI M SOÁT N M 2021 VÀ K HO CH 2022

1. TÌNH HÌNH TH C HI N N M 2021:

- H i ng qu n tr (H QT): Bao g m 05 thành viên (01 Ch t ch H QT chuyên trách, 02 y viên H QT kiêm nhi m tham gia ban i u hành, 01 y viên H QT không chuyên trách, không tham gia i u hành và 01 y viên H QT c l p);

- Ban ki m soát (BKS): Bao g m 03 thành viên BKS không chuyên trách;

- Báo cáo t i n l ng, thù lao và l i ích khác n m 2021, c th :

Stt	H và tên	Ch c danh	Ti n l ng	Thù lao	Th ng t Qu khen th ng và phúc l i			L i ích khác	T ng c ng	Ghi chú
					Th ng chung	Th ng BQL H	T ng th ng			
I. H i ng qu n tr :			2.406.586.164	96.000.000	447.554.707	-	447.554.707	80.160.000	3.030.300.871	
1	Ph m Hùng	Ch t ch H QT	847.119.966	-	153.698.712	-	153.698.712	30.080.000	1.030.898.678	
2	Lê c Thu n	UV. H QT, Giám c	847.119.966	-	155.198.712	-	155.198.712	30.080.000	1.032.398.678	
3	Tr nh V n Ch ng	UV.H QT, Phó Giám c	712.346.232	24.000.000	138.657.283	-	138.657.283	20.000.000	895.003.515	
4	ng H u Th ng	UV. H QT kiêm nhi m	-	24.000.000	-	-	-	-	24.000.000	
5	Lê Quang Thành	UV. H QT c l p	-	24.000.000	-	-	-	-	24.000.000	
6	Nguy n Quang Tu n	UV.H QT c l p	-	24.000.000	-	-	-	-	24.000.000	

Stt	H và tên	Ch c danh	Ti n l ng	Thù lao	Th ng t Qu khen th ng và phúc l i			L ích khác	T ng c ng	Ghi chú
					Th ng chung	Th ng BQL H	T ng th ng			
II. Ban ki m soát:			-	102.000.000	-	-	-	-	102.000.000	
1	Ph m Hoài H ng	Tr ng BKS kiêm nhi m	-	42.000.000	-	-	-	-	42.000.000	
2	Lê Qu nh Chang	TV BKS kiêm nhi m	-	30.000.000	-	-	-	-	30.000.000	
3	Ph m Thành Long	TV BKS kiêm nhi m	-	30.000.000	-	-	-	-	30.000.000	
T NG C NG			2.406.586.164	198.000.000	447.554.707	-	447.554.707	80.160.000	3.132.300.871	

2. K HO CH N M 2022:

- H i ng qu n tr (H QT): Bao g m 03 thành viên (01 Ch t ch H QT chuyên trách, 01 y viên H QT kiêm nhi m tham gia ban i u hành và 01 y viên H QT c l p);
- Ban ki m soát (BKS): Bao g m 03 thành viên BKS không chuyên trách;
- K ho ch ti n l ng, thù lao và l ích khác n m 2022, c th :

Stt	H và tên	Ch c danh	Ti n l ng	Thù lao	Th ng t Qu khen th ng			L ích khác	T ng c ng	Ghi chú
					Th ng chung	Th ng BQL H	T ng th ng			
I. H i ng qu n tr			1.639.911.000	48.000.000	168.196.000	-	168.196.000	20.160.000	1.876.267.000	
1	Ph m Hùng	Ch t ch H QT	819.955.500	-	84.098.000	-	84.098.000	10.080.000	914.133.500	
Stt	H và tên	Ch c danh	Ti n l ng	Thù lao	Th ng t Qu khen th ng			L ích khác	T ng c ng	Ghi chú

					Th ng chung	Th ng BQL H	T ng th ng			
2	Lê c Thu n	UV.H QT, G	819.955.500	-	84.098.000	-	84.098.000	10.080.000	914.133.500	
3	Nguy n Quang Tu n	UV.H QT c l p	-	48.000.000	-	-	-	-	48.000.000	
II. Ban ki m soát			-	102.000.000	-	-	-	-	102.000.000	
1	Ph m Hoài H ng	Tr ng BKS kiêm nhi m	-	42.000.000	-	-	-	-	42.000.000	
2	Ph m Thành Long	TV BKS kiêm nhi m	-	30.000.000	-	-	-	-	30.000.000	
3	Lê Qu nh Chang	TV BKS kiêm nhi m	-	15.000.000	-	-	-	-	30.000.000	
T NG C NG			1.639.911.000	150.000.000	168.196.000	-	168.196.000	20.160.000	1.978.267.000	

*Ghi chú: - Tỉ n l ng, ph c p kiêm nhi m và th ng Ban qu n lý i u hành c tính theo ngu n n m tài chính.